

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Thúy Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch.
2. Bà Dương Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1978, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: số nhà 189, đường Q, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N (đã chết) và bà Đặng Thị T (đã chết); chồng: không có, có 01 người con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm 1970; địa chỉ: số nhà 187, đường Q, ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo L và bị hại H là chị em ruột, đã có mâu thuẫn từ trước về việc tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất toạ lạc tại ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh và đang được Toà án nhân dân thị xã Hòa Thành thụ lý giải quyết.

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/02/2022, sau khi làm việc tại Tòa án về, bị cáo L lấy 01 tấm bảng ghi chữ “Cho thuê quán” và treo trên hàng rào căn nhà trên đất đang tranh chấp. Thấy vậy, chị H đi bộ theo để ngăn cản thì giữa hai người xảy ra cự cãi. Lúc này, bị cáo L nhặt 01 khúc gỗ tròn dài khoảng 65cm, đường kính khoảng 2,5cm, một đầu có gắn nhiều đinh nhọn cắm trên tay phải, giơ lên cao đánh từ trên xuống 01 cái trúng vào bàn tay phải chị H gây thương tích, sau đó hai người tiếp tục giằng co nhau thì được mọi người can ngăn, chị H đến Trung tâm Y tế Hoà Thành điều trị vết thương. Đến ngày 10/3/2022, chị H làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo L.

Ngoài ra, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/9/2021, giữa chị H và bị cáo L có xảy ra cự cãi, bị cáo L đã có hành vi đập phá làm hư hỏng 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro J730 Pink của chị H nên chị H yêu cầu xử lý bị cáo L về hành vi huỷ hoại tài sản.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/2022/TgT ngày 19/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Kiều H do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 573/KL-KTHS ngày 19/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Vết màu nâu đỏ dính trên đoạn gỗ dài 65cm, đường kính 2,5cm là máu người, nhóm máu O, cùng nhóm máu với máu của Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thị Kiều H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KLĐG-TTHS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro J730 Pink, đã qua sử dụng, giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H yêu cầu bồi thường 5.279.970 đồng. Bị cáo L không đồng ý bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKSHT ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị hại H không chịu đi về nên bị cáo mới tức giận và đánh bị hại. Bị hại H là người có lỗi nên bị cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo L tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/02/2022, tại đất tranh chấp giữa các bên ngụ ấp L, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, bị cáo L đã sử dụng 01 khúc gỗ tròn, dài 65cm, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn nhiều đinh nhọn là hung khí nguy hiểm đánh bị hại H gây thương tích, làm tổn thương cơ thể là 02%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm mất trật tự xã hội tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo L thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Thấy rằng, giữa bị cáo và bị hại là chị em ruột, hai bên đã có mâu thuẫn nhiều năm về tranh chấp liên quan đến đất đai nên mới xảy ra sự việc. Hành vi của bị cáo L là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo L có nghề nghiệp bán vé số nhưng thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 5.279.970 đồng, bao gồm các chi phí sau:

- Chi phí điều trị nội trú từ ngày 25/02/2022 đến ngày 07/3/2022 tại Trung tâm Y tế Hòa thành: 2.210.592 đồng;
- Chi phí chụp CT sọ não tại Bệnh viện đa khoa H: 1.298.178 đồng;
- Chi phí tiêm vắc xin tại Công ty Y: 475.000 đồng;
- Chi phí chụp Xquang xương bàn ngón tay tại Bệnh viện đa khoa T: 97.200 đồng;
- Các chi phí thuốc điều trị: 1.199.000 đồng.

Bị cáo L không đồng ý bồi thường cho chị H. Xét thấy, các chi phí trên là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút của bị hại nên có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.279.970 đồng theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 khúc gỗ (cây tầm vong) dài khoảng 65cm, đường kính khoảng 2,5cm, trên một đầu cây có gắn nhiều đinh nhọn là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi huỷ hoại tài sản: Do tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng và bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự nên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoà Thành đã chuyển Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9] Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kiều H số tiền 5.279.970 đồng (năm triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc gỗ (cây tầm vong) dài khoảng 65cm, đường kính khoảng 2,5cm, trên một đầu cây có gắn nhiều đinh nhọn, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hồng Thúy Liễu